

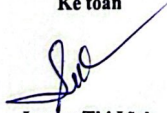
Phòng GD&ĐT Huyện Nam Sách
Trường Mầm non An Bình

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH

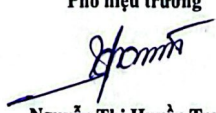
Ngày 16 tháng 04 năm 2025

STT	Diễn giải	Tổng cộng			
		Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền
	Hôm trước chuyển sang				0
	Suất ăn và tiêu chuẩn trong ngày		20,000	436	8,720,000
	Được chi trong ngày				8,720,000
	Đã chi trong ngày				8,720,000
	2. Kho				1,251,200
	Ăn chính				1,251,200
1	Dầu ăn Simply 1L	Lít	61,000	0.6	36,600
2	Hạt nêm Aji-ngon	Kg	64,000	1	64,000
3	Gạo tẻ thơm	Kg	21,000	35.6	747,600
4	Nước mắm cốt cá cơm	Lít	40,000	1	40,000
5	Mì chính ajinomoto	Kg	75,000	1	75,000
6	Sữa bột Dielac Super Star	Kg	240,000	1.1	264,000
7	Bột canh vifon	Kg	24,000	1	24,000
	3. Đi chợ				7,468,800
	Ăn chính				7,468,800
1	Bún	Kg	14,000	28	392,000
2	Cà chua	Kg	20,000	4.6	92,000
3	Rau mồng tơi	Kg	16,000	15	240,000
4	Thịt bò loại I	Kg	295,000	8.6	2,537,000
5	Cua đồng	Kg	180,000	4.8	864,000
6	Hành lá	Kg	30,000	0.34	10,200
7	Xương đuôi	Kg	102,000	5	510,000
8	Thịt lợn mông sấn	Kg	132,000	21.3	2,811,600
9	Gừng củ	Kg	50,000	0.24	12,000
	Chi kho lũy kế từ đầu tháng				16,322,400
	Chi chợ lũy kế từ đầu tháng				78,557,600
	Suất ăn lũy kế từ đầu tháng			4,744	
	Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng				94,880,000
	Đã chi lũy kế từ đầu tháng				94,880,000
	Chênh lệch cuối ngày				0

Kế toán


Lương Thị Linh

Phó hiệu trưởng


Nguyễn Thị Huyền Trang